

THÔNG BÁO CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Củ Chi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: **Mua sắm vật tư y tế bổ sung (lần 4) của Bệnh viện Đa khoa Củ Chi** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Củ Chi.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547.

3.2. Nhận qua email: tothau.bvcc@gmail.com. (Quý công ty gửi file excel và file scan bảng báo giá qua email đồng thời gửi thư bảng báo giá về địa chỉ: Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 26 tháng 9 năm 2025 đến ngày

06 tháng 10 năm 2025.

- Cụ thể thời gian tiếp nhận báo giá mỗi ngày trong thời hạn quy định như sau:

- Sáng: Từ 07h30 đến 11h30;
- Chiều: Từ 13h30 đến 16h30.

- Các báo giá sẽ được Bệnh viện tiếp nhận trong giờ hành chính các ngày trong tuần (Bệnh viện sẽ không tiếp nhận báo giá vào ngày thứ 7 và chủ nhật hàng tuần).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ thời hạn tiếp nhận báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị). (Đính kèm Phụ lục danh mục hàng hóa).

2. Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Đa khoa Củ Chi.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 24 giờ đến 48 giờ tính từ khi nhà thầu nhận được đơn đặt hàng của Bệnh viện.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tỷ lệ tạm ứng: không có.
- Thanh toán hợp đồng khi trúng thầu:

Hình thức thanh toán: chuyển khoản;

Thời hạn thanh toán: 90-120 ngày kể từ ngày bệnh viện nhận được hóa đơn tài chính và đầy đủ hồ sơ thanh toán (bao gồm: Biên Bản nghiệm thu, Mẫu số 08a, Bảng đối chiếu công nợ) của nhà thầu;

5. Các thông tin khác:

- Nhà thầu vui lòng báo giá mẫu (Đính kèm Mẫu báo giá);
- Mô tả đặc tính kỹ thuật có thể được thay đổi khi HĐKHCN của Bệnh viện có nhu cầu;
- Địa điểm cung cấp hàng hóa sau khi trúng thầu và ký kết hợp đồng: Tại Kho VTYT; Kho hóa chất – Bệnh viện Đa khoa Củ Chi – Địa chỉ: số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, TP. HCM;

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TT (TTTT.02b);



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tô Bảo Hoàng



BẢNG BÁO GIÁ
Bệnh viện Đa khoa Cũ Chi

..... (tên đơn vị)..... có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh....., số điện thoại liên hệ....., email.....
Cần cứ thông báo mời chào giá của Bệnh viện Đa khoa Cũ Chi và khả năng cung cấp của công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý viện bảng báo giá các hàng hóa như sau:

STT	STT theo thư mời chào giá	Tên danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Mã vật tư y tế theo Quyết định số 5086/QĐ-BYT ngày 04/11/2021/Thông tư số 04/2017/TT-BYT ngày 14/04/2017* (nếu có)	Mã ký hiệu/Chứng loại	Thành phần, chủng loại, tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách đóng gói	DVT	Nước sản xuất	Hãng sản xuất	Hàng/ Nước/ Chủ sở hữu	Năm sản xuất	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)	Phân loại	Số đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu	Tiêu chuẩn chất lượng	Thời gian giao hàng	Giá trúng thầu tại các CSYT (nếu có)	Tên đơn vị trúng thầu (nếu có)	Ghi chú
1																						
2																						
TỔNG CỘNG																						

- Ghi chú:
- * Theo hướng dẫn tại Công văn số 12609/SYT-KHTC ngày 27/11/2024 của Sở Y tế Thanh phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 3514/QĐ-BYT ngày 21/11/2024.
 - 1. Nhà thầu điền đầy đủ thông tin và các giấy tờ liên quan (nếu có).
 - 2. Giá chào là giá đã bao gồm phí vận chuyển, bán giao, các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có).
 - 3. Báo giá có hiệu lực 120 ngày kể từ ngày báo giá.
 - 4. Nội dung nào không có thông tin nhà thầu để trống.

.....Ngày tháng năm 2025
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)





SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CÙ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA
Gói thầu: Mua sắm vật tư y tế bổ sung (lần 4) của Bệnh viện Đa khoa Củ Chi
(Đính kèm theo Thông báo số 208/TB-BVCC, ngày 26/9/2025)

STT	Tên phần/lô-Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Nước sản xuất	Năm sản xuất	ĐVT	Số lượng
1	Phần 1 (01 khoản) Chỉ không tan số 1/0					
1.1	Chỉ không tan số 1/0	Chỉ không tan tổng hợp Nylon/Polyamide số 1, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 30 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE hoặc tương đương.	Việt Nam	2025	Tép	120,0
2	Phần 2 (01 khoản) Chỉ không tan số 3/0					
2.1	Chỉ không tan số 3/0	Chỉ không tan tổng hợp Nylon/Polyamide số 3/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 26 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả, mũi vuốt nhọn UltraGlyde * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE hoặc tương đương.	Việt Nam	2025	Tép	480,0
3	Phần 3 (01 khoản) Chỉ tan chậm sinh học số 2/0					
3.1	Chỉ tan chậm sinh học số 2/0	Chỉ tan chậm tự nhiên chromic catgut số 2/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 36 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Chỉ làm từ collagen tinh khiết, sợi chắc, mềm dễ uốn. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả XtraCoat * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE hoặc tương đương.	Việt Nam	2025	Tép	240,0
4	Phần 4 (01 khoản) Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 1/0					
4.1	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 1/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi polyglactin 910, phủ Poly(glycolide-co-L-lactide) (30/70) và Calcium Stearate, số 1, dài 90 cm, (duy trì sức căng > 65% sau 14 ngày, tan hoàn toàn 56-70 ngày), kim tròn 1/2c, dài 40 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde * Chứng nhận US-FDA tương đương Vicryl	Việt Nam	2025	Tép	120,0
5	Phần 5 (01 khoản) Ống nghiệm Citrate 3.8% 2ml					
5.1	Ống nghiệm Citrate 3.8% 2ml	+ Chất liệu nhựa nguyên sinh PP 13x75mm, nắp nhựa LDPE + Có chứng nhận thử nghiệm của Bộ Y Tế + Màu nhãn và nắp: Xanh dương (hoặc xanh lá) + Chất phụ gia: TriSodium Citrate 3.8% (tỉ lệ 9:1) + Thể tích lấy máu: 1.8ml + HSD: 36 tháng + Có mã vạch, mã QR code quản lý sản phẩm + Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE hoặc tương đương.	Việt Nam	2025	Ống	7.200,0
6	Phần 6 (01 khoản) Ống nghiệm Serum 2ml					
6.1	Ống nghiệm Serum 2ml	* Quy cách: 100 ống/hộp, được đóng trên hộp để thấp. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO hoặc CE hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Việt Nam	2025	Ống	7.200,0
7	Phần 7 (01 khoản) Áo choàng phẫu thuật					
7.1	Áo choàng phẫu thuật	Áo choàng được làm từ vải không dệt 5 lớp SMMMS, định lượng 45 - 50gsm, chống thấm nước, chống thấm cồn, chống tĩnh điện. Áo choàng tay dài, có tấm dán sau gáy, dây buộc sau cổ định ở phần lưng (eo) đảm bảo che kín toàn thân, có phần gia cố trước ngực kích thước 30x40cm (vải SMMMS). Các đường nối được ép cao tần. Bỏ cổ tay thun dệt không nối. Có 2 khăn thấm vải không dệt spunlace kích thước 30 x 40cm Được tiệt trùng bằng khí EO Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; 9001	Việt Nam	2025	Bộ	540,0
8	Phần 8 (01 khoản) Băng keo cá nhân y tế					
8.1	Băng keo cá nhân y tế	* Miếng lót thấm hút ở giữa, không dính được làm từ vải không dệt được cán với màng PE. * Lớp vải được làm từ Polyamide (tơ nhân tạo). Lớp keo: Chất keo Oxyt kẽm (ZnO2) có độ dính tốt, không có nguồn gốc mù cao su. Kích thước: 2.0cmx6.0cm * Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485	Trung Quốc	2025	Miếng	80.600,0
9	Phần 9 (01 khoản) Đai Zimmer					
9.1	Đai Zimmer	- Nẹp dài dài các cỡ. - Nẹp dài dài được thiết kế với hệ thống thanh kim loại định hình sắp xếp khoa học ở hai bên và phía sau đùi chạy dọc từ háng đến cổ chân, giúp cố định vùng quanh khớp gối, đùi và cẳng chân - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương.	Việt Nam	2025	Cái	200,0

STT	Tên phần/lô-Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Nước sản xuất	Năm sản xuất	ĐVT	Số lượng
10	Phần 10 (01 khoản) Khẩu trang có dây cột tiết trùng					
10.1	Khẩu trang có dây cột tiết trùng	Thành phần: 3 lớp, không độc tố, không gây kích ứng, bề mặt sạch, không còn dấu chỉ xơ vải. Các mép ôm khít khuôn mặt, đảm bảo che kín mũi miệng và an toàn cho người sử dụng. - Lớp tiếp xúc với mặt: Vải không dệt SS, định lượng 25gsm, - Lớp giữa: lớp vi lọc/giấy kháng khuẩn Meltblown: 20 - 25gsm, thoáng khí, không gây dị ứng da, có tác dụng lọc mùi, khói bụi và vi khuẩn. - Lớp ngoài: Vải không dệt SS định lượng 25gsm * Thanh nẹp mũi bằng nhựa PP 100% (không lõi kim loại) : mềm mại dễ uốn nắn; Kích thước bề ngang 3mm, bề dày 0,2mm, chiều dài gọng 9 - 9,5cm; * 4 Dây đeo: bằng vải không dệt, mỗi dây dài 40cm - 50cm * Cấu trúc khẩu trang: 3 nếp gấp nằm giữa khẩu trang và song song nhau. * Màu sắc: Xanh * Kích thước: 175 x 95mm (±5mm), mở rộng ≥ 18cm Hiệu suất lọc khuẩn (BFE) ≥ 99,99% (EN 14683:2019) Trở lực hô hấp (DP) ≤ 9mmH₂O (TCVN 8389-1:2010) Hiệu suất lọc đối với sương dầu không nhỏ hơn 90% (TCVN 8389-1:2010) Đóng gói tiết khuẩn từng cái. Tiết khuẩn bằng khí EO Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, ISO 9001;TCVN 8389-1:2010; TCVN 8389-2:2010	Việt Nam	2025	Cái	12.000,0
11	Phần 11 (01 khoản) Ống nghiệm lưu mẫu huyết thanh 1.5 ml nắp trắng					
11.1	Ống nghiệm lưu mẫu huyết thanh 1.5 ml nắp trắng	Ống nghiệm nhựa thể tích 1.5ml có vạch thể tích trên thân ống, nắp bật. * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO hoặc CE hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Việt Nam	2025	Cái	4.000,0
12	Phần 12 (01 khoản) Đầu col vàng					
12.1	Đầu col vàng	Nhựa PS. Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO, hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Trung Quốc	2025	Cái	6.000,0
13	Phần 13 (01 khoản) Đầu col xanh					
13.1	Đầu col xanh	Nhựa PS. Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO, hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.	Trung Quốc	2025	Cái	6.000,0
14	Phần 14 (01 khoản) Bộ khăn tổng quát					
14.1	Bộ khăn tổng quát	Bộ khăn được làm từ vải không dệt 5 lớp SMMMS, 45n- 50gsm đạt tiêu chuẩn AAMI mức độ 3, chống thấm nước, chống thấm cồn, chống tĩnh điện Bao gồm các chi tiết: 1 x Khăn phủ bàn dụng cụ 140 x 200 cm - Chất liệu vải SMMMS cán màng PE 2 x Khăn phủ bên 80 x 90cm 1 x Khăn phủ đầu 160 x 250cm 1 x Khăn phủ chân 180 x 200cm 1 x Băng keo OP 10 x 50cm 4 x Khăn thấm M 30 x 40cm, chất liệu vải spunlace, thấm hút tốt Được tiết trùng bằng khí EO; Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; 9001.	Việt Nam	2025	Bộ	50,0
15	Phần 15 (01 khoản) Lưới điều trị thoát vị 15cm x 15cm					
15.1	Lưới điều trị thoát vị 15cm x 15cm	Làm từ sợi monofilament polypropylene nghĩa là vật liệu tổng hợp không thể hấp thu. Trọng lượng từ 1 đơn vị diện tích là 50g/m, tương ứng với tiêu chuẩn trọng lượng của lưới polypropylene Kích thước lỗ tiêu chuẩn (lỗ lớn hơn 1.5mm) Độ đàn hồi của lưới gần độ đàn hồi của thành bụng Tiết trùng EO * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE.		2025	Miếng	30,0
16	Phần 16 (01 khoản) Lưới điều trị thoát vị 6cm x 11cm					
16.1	Lưới điều trị thoát vị 6cm x 11cm	Làm từ sợi monofilament polypropylene nghĩa là vật liệu tổng hợp không thể hấp thu. Trọng lượng từ 1 đơn vị diện tích là 50g/m, tương ứng với tiêu chuẩn trọng lượng của lưới polypropylene Kích thước lỗ tiêu chuẩn (lỗ lớn hơn 1.5mm) Độ đàn hồi của lưới gần độ đàn hồi của thành bụng Tiết trùng EO * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE.		2025	Miếng	40,0
17	Phần 17 (01 khoản) Chỉ nylon 4/0					
17.1	Chỉ nylon 4/0	Chỉ không tan tổng hợp Nylon/Polyamide số 4/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 19 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Đóng gói bằng giấy tiết trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả, mũi vuốt nhọn UltraGlyde * Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO hoặc CE hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương.		2025	Tép	480,0